NGHIÊN CỨU BỆNH GIUN KẾT HẠT Ở LỢN ĐEN BẢN ĐỊA NUÔI NÔNG HỘ TẠI HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

Lý Thị Kiều
Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại tỉnh Lào Cai

Tóm tắt: *Giun kết hạt là một trong những ký sinh trùng gây bệnh phổ biến ở lợn trong đó có giống lợn đen bản địa tại các tỉnh miền núi. Bảo Yên là một trong những huyện nuôi lợn đen nhiều nhất của tỉnh Lào Cai, điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn, người dân ở tại các xã chủ yếu là đồng bào dân tộc thiểu số, chăn nuôi lợn đen mang tính nhỏ lẻ, phương thức chăn nuôi lợn chủ yếu là bán chăn thả và thả rông, nguồn thức ăn cung cấp cho lợn phần lớn là tự cung tự cấp, thức ăn không đảm bảo vệ sinh cho lợn.*

Từ khóa: *Giun kết hạt (Oesophagostomum sp.), lợn đen bản địa, bệnh giun kết hạt lợn, huyện Bảo Yên, cường độ nhiễm, tỷ lệ nhiễm.*

RESEARCH ON ROUNDWORM DISEASE IN INDIGENOUS BLACK PIGS RAISED BY HOUSEHOLDS IN BAO YEN DISTRICT, LAO CAI PROVINCE

Ly Thi Kieu
Thai Nguyen University – Lao Cai Campus

Abstract: *Roundworm is one of the common disease-causing parasites in pigs, including indigenous black pigs in mountainous provinces. Bao Yen is one of the districts with the largest black pig farming in Lao Cai province. Economic conditions are still difficult. People in the communes are mainly ethnic minorities. Black pig farming is small-scale. Pig farming methods are mainly semi-grazing and free-range. The source of food for pigs is mostly self-sufficient and the food is not hygienic for pigs.*

Keywords*: Roundworm (Oesophagostomum sp.), indigenous black pigs, roundworm disease in pigs, Bao Yen district, infection intensity, infection rate.*

Nhận bài: 15/02/2025 *Phản biện: 17/03/2025* *Duyệt đăng: 21/03/2025*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Bảo Yên là một trong những huyện nuôi lợn đen nhiều nhất của tỉnh Lào Cai, vị trí địa lý cách xa thành phố, với nhiều dân tộc anh em sinh sống, bà con ở các xã trong huyện thường nuôi giống lợn đen bản địa có nguồn gốc từ lâu đời, dễ nuôi, sức đề kháng với bệnh tật tốt, chất lượng thịt thơm ngon.

Tuy nhiên, do điều kiện kinh tế của người dân tại huyện Bảo Yên còn nhiều khó khăn, chăn nuôi lợn đen bản địa chủ yếu mang tính nhỏ lẻ, kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng phòng bệnh và vệ sinh an toàn trong chăn nuôi còn kém, do vậy vật nuôi rất dễ bị nhiễm các bệnh ký sinh trùng, gây ảnh hưởng lớn đến hiệu quả kinh tế. Trong các bệnh ký sinh trùng ở lợn có bệnh giun kết hạt lợn do giun tròn Oesophagostomum spp. gây ra.

Thực tế cho thấy, hiện nay công tác phòng chống bệnh giun kết hạt ở lợn chưa được quan tâm nhiều, chưa có quy trình phòng bệnh đạt hiệu quả. Có một số công trình đã nghiên cứu về bệnh giun kết hạt (Oesophagostomum spp.) ở lợn. Tuy nhiên, chưa có công trình nghiên cứu nào về bệnh giun kết hạt trên giống lợn đen bản địa nuôi nông hộ tại các tỉnh miền núi, trong đó có tỉnh Lào Cai.

Xuất phát từ thực tế những yêu cầu của công tác phòng trừ bệnh ký sinh trùng nói chung, bệnh giun kết hạt nói riêng trong chăn nuôi, đảm bảo sức khỏe cho đàn lợn đen bản địa nuôi nông hộ trên địa bàn tỉnh Lào Cai, chúng tôi thực hiện đề tài: "Nghiên cứu bệnh giun kết hạt ở lợn đen bản địa nuôi nông hộ tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai".

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vật liệu nghiên cứu

- Mẫu phân tươi của 450 lợn; mẫu cặn của nền chuồng, mẫu đất bề mặt xung quanh chuồng nuôi, mẫu đất bề mặt vườn trồng cây thức ăn cho lợn.

- Kính hiển vi quang học Labophot - 2, buồng đếm Mc.Master, máy li tâm điện, tủ sấy, cân kỹ thuật có độ chính xác đến 0,01g,...Bộ dụng cụ xét nghiệm phân: cốc, lọ, đũa thuỷ tinh, panh kẹp, lưới thép, vòng vớt, găng tay, lamen,…Các hoá chất: dung dịch muối NaCl bão hoà, dung dịch Barbagallo (gồm: Formol 38%: 30ml, muối NaCl tinh khiết: 7,5g; nước cất: 1000 ml),…

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu đặc điểm dịch tễ bệnh giun kết hạt trên lợn đen. Phương pháp nghiên cứu sự ô nhiễm trứng và ấu trùng giun kết hạt lợn ở ngoại cảnh.

2.3. Phương pháp xử lý số liệu

Số liệu thu thập được xử lý trên phần mềm

Minitab 14.0 và Excel 2016.

2.4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

2.4.1. Đặc điểm dịch tễ bệnh giun kết hạt ở lợn đen

**** Tình hình nhiễm giun kết hạt ở lợn đen nuôi nông hộ tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai***

*** Tỷ lệ và cường độ nhiễm giun kết hạt ở lợn đen tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai*

Nghiên cứu về tỷ lệ và cường độ nhiễm giun kết hạt ở lợn đen nuôi nông hộ tại 03 xã thuộc huyện Bảo Yên tỉnh Lào Cai được thực hiện qua việc thu thập 450 mẫu phân tươi của lợn ở các lứa tuổi để xét nghiệm xác định tỷ lệ, cường độ nhiễm bệnh.

Qua khảo sát cho thấy:

- Về tỷ lệ nhiễm: Trong tổng số 450 mẫu phân lợn được xét nghiệm có 79 mẫu nhiễm trứng giun kết hạt. Tỷ lệ nhiễm chung là 17,56% (biến động từ 14,00% – 22,00% ở các xã); tỷ lệ nhiễm cao nhất ở lợn nuôi tại xã Xuân Thượng (22,00%); tỷ lệ nhiễm thấp nhất ở lợn nuôi tại xã Thượng Hà (14,00%).

Như vậy, lợn nuôi tại xã Xuân Thượng tỷ lệ nhiễm cao nhất, sau đó đến xã Xuân Hoà, nhiễm thấp nhất là xã Thượng Hà. Qua bảng trên cho thấy lợn nuôi tại các xã ở huyện Bảo Yên tỉnh Lào Cai có tỷ lệ nhiễm giun kết hạt khác nhau không rõ rệt và sự sai khác này không có ý nghĩa thống kê ($P = 0,303 > 0,05$).

Tính riêng tỷ lệ lợn chỉ nhiễm giun kết hạt mà không nhiễm hỗn hợp với các loài giun, sán khác thì ở xã Xuân Hoà là 44,00%, xã Xuân Thượng là 45,45%, xã Thượng Hà là 28,57% thấp nhất so với các xã của huyện Bảo Yên.

Theo kết quả trên thì lợn ở xã Xuân Thượng có tỷ lệ nhiễm giun kết hạt cao hơn so với các xã còn lại. Thực tế điều tra cho thấy xã Xuân Thượng là xã khó khăn của huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, có địa hình phức tạp, nhiều đồi núi cao hiểm trở, các phương tiện giao thông đi lại khó khăn, khí hậu nhiệt đới gió mùa, thời tiết ẩm, mát quanh năm. Những điều kiện này làm cho lợn đen nhiễm giun kết hạt nhiều.

- Về cường độ nhiễm

Lợn nuôi tại 3 xã thuộc huyện Bảo Yên tỉnh Lào Cai đều nhiễm giun kết hạt với cường độ nhiễm từ nhẹ đến nặng. Tính chung: trong 79 lợn đen nhiễm giun kết hạt (79/ 450 mẫu) có 45/79 lợn nhiễm ở cường độ nhẹ, chiếm 56,96%; 23/79 con nhiễm ở mức độ trung bình, chiếm 29,11%; 11/79 con nhiễm ở mức độ nặng, chiếm 13,92%.

Từ kết quả trên chúng tôi thấy: Lợn nuôi ở 3 xã của huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai nhiễm giun kết hạt chủ yếu ở cường độ nhẹ và trung bình, nhiễm ít ở cường độ nặng. Trong đó lợn đen nuôi tại xã Xuân Thượng nhiễm giun kết hạt ở cường độ nhẹ nhiều nhất, sau đó là xã Thượng Hà và ít nhất là xã Xuân Hoà. Ngược lại cường độ nhiễm ở mức độ trung bình và nặng nhiều nhất ở xã Xuân Hoà, thấp hơn là xã Thượng Hà và thấp nhất là xã Xuân Thượng.

Tỷ lệ lợn đen nuôi nông hộ tại 3 xã của huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai nhiễm bệnh giun kết hạt ở cường độ nặng chỉ chiếm 13,92%, thấp hơn so với lợn nhiễm ở cường độ trung bình (29,11%). Tỷ lệ nhiễm ở cường độ nhẹ là chủ yếu nhưng tỷ lệ nhiễm này rất có ý nghĩa về mặt dịch tễ học vì chúng là nguồn bệnh làm bệnh giun kết hạt lây lan. Do đó, kết quả nghiên cứu trên có vai trò quan trọng trong việc nghiên cứu các phương pháp phòng và điều trị bệnh giun kết hạt hiệu quả cao cho lợn đen nuôi nông hộ tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

*** Tỷ lệ và cường độ nhiễm giun kết hạt theo tuổi lợn đen*

- Giai đoạn từ sơ sinh đến 2 tháng tuổi: kết quả xét nghiệm phân có 16/156 lợn nhiễm giun kết hạt, giai đoạn này lợn nhiễm với tỷ lệ thấp nhất (10,26%), lợn nhiễm ở cường độ nhẹ là chủ yếu (87,50%) sau đó đến cường độ trung bình (12,50%), cường độ nặng không có con lợn nào nhiễm.

- Giai đoạn trên 2 đến 4 tháng tuổi: Tỷ lệ lợn nhiễm giun kết hạt tăng lên rõ rệt, có 18 con lợn nhiễm trên tổng số 116 lợn được xét nghiệm phân ở độ tuổi này (15,52%), cao hơn so với giai đoạn sơ sinh đến 2 tháng tuổi. Ở giai đoạn này, cường độ nhiễm nhẹ vẫn chiếm ưu thế (77,78%) tuy nhiên cường độ nhiễm trung bình của lợn xét nghiệm đã tăng lên (22,22%); lợn nhiễm ở cường độ nặng không có lợn nhiễm.

- Giai đoạn trên 4 đến 6 tháng tuổi: Tỷ lệ lợn được xét nghiệm phân nhiễm giun kết hạt tăng lên cao hơn so với 2 lứa tuổi trước (15/89 lợn nhiễm, chiếm 16,85%). Cường độ nhiễm nhẹ có xu hướng giảm (46,67%), cường độ nhiễm trung bình và nặng có xu hướng tăng lên rõ rệt, lần lượt là 40,00% và 13,33%, cao hơn so với 2 giai đoạn trước.

- Giai đoạn trên 6 tháng tuổi: Ở giai đoạn này lợn nhiễm giun kết hạt với tỷ lệ nhiễm cao nhất (30/89 lợn chiếm 33,71%). Trong đó: cường độ nhiễm nhẹ giảm xuống còn 33,33%, cường độ

nhiễm trung bình chiếm tỷ lệ cao 36,67% và cường độ nhiễm nặng chiếm tỷ lệ cao nhất trong các lứa tuổi theo dõi (30,00%).

Như vậy, biến động về tỷ lệ nhiễm giun kết hạt ở lợn đen nuôi nông hộ tại 3 xã của huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai có sự khác nhau rõ rệt giữa các lứa tuổi. Sự khác nhau này có ý nghĩa thống kê (P < 0,05). Tuy nhiên, sự khác nhau về tỷ lệ nhiễm giun kết hạt giữa lợn trên 2 - 4 tháng tuổi và lợn trên 4 - 6 tháng tuổi không rõ rệt, không có ý nghĩa thống kê (P > 0,05).

*** Tỷ lệ và cường độ nhiễm giun kết hạt ở lợn đen theo mùa trong năm*

Chúng tôi đã nghiên cứu ảnh hưởng của các mùa trong năm đến tỷ lệ và cường độ nhiễm giun kết hạt của 450 con lợn đen tại 3 xã thuộc huyện Bảo Yên tỉnh Lào Cai.

* Về tỷ lệ nhiễm:

Kết quả bảng 3.3 và biểu đồ ở hình 3.5 cho thấy: Tỷ lệ nhiễm giun kết hạt ở lợn đen cao nhất vào mùa Hè (24,00%), tiếp theo là mùa Thu (22,40%), tỷ lệ thấp ở mùa Xuân (14,00%) và thấp nhất là mùa Đông (7,00%).

Như vậy tỷ lệ nhiễm giun kết hạt có sự khác nhau rõ rệt theo mùa vụ giữa các mùa trong năm (P < 0,05). Tuy nhiên, tỷ lệ nhiễm giun kết hạt giữa mùa Hè và mùa Thu khác nhau không rõ rệt (P > 0,05) chứng tỏ sự khác nhau không có ý nghĩa thống kê. Tỷ lệ nhiễm ở lợn trong mùa Hè và mùa Thu cao hơn rất nhiều so với mùa Đông và mùa Xuân.

Theo chúng tôi, trong mùa Hè nhiệt độ trung bình là 320 C, ẩm độ trung bình năm cao xấp xỉ 80%, cao nhất khoảng 90% và thấp nhất khoảng 75% (Nguồn: Trung tâm khí tượng thuỷ văn tỉnh Lào Cai). Nhiệt độ và độ ẩm không khí như vậy thích hợp cho trứng giun kết hạt phát triển thành ấu trùng có sức gây bệnh ở ngoại cảnh.

* Về cường độ nhiễm

Lợn đen nhiễm giun kết hạt ở cường độ từ nhẹ đến nặng trong cả 4 mùa. Tuy nhiên vào mùa Xuân và mùa Đông cường độ nhiễm ở mức độ nhẹ (+) là chủ yếu (78,57% và 85,71%), nhiễm ít hơn ở cường độ trung bình (++) (21,43% và 14,29%). Không có con lợn nào nhiễm ở cường độ nhiễm nặng.

Mùa Hè và mùa Thu, lợn nhiễm giun kết hạt ở cường độ nhẹ (+) là 43,33% và 53,57%; nhiễm ở cường độ trung bình (++) là 36,67% và 28,57%, lợn nhiễm cường độ nặng (+++) với tỷ lệ cao (20,00% và 17,86%), cao hơn rõ rệt so với mùa Đông và mùa Xuân. Mùa Hè lợn nhiễm cường độ nặng với tỷ lệ cao so với các mùa khác trong năm (20,00%).

Mùa Hè và đầu mùa Thu mưa nhiều, độ ẩm không khí cao, nhiệt độ trung bình cao hơn so với các mùa khác trong năm, đó là điều kiện thuận lợi cho trứng giun kết hạt nở và phát triển thành ấu trùng L3 có sức gây bệnh ở môi trường ngoại cảnh. Do đó tỷ lệ và cường độ nhiễm giun kết hạt ở 2 mùa này cao hơn nhiều so với mùa Đông và mùa Xuân.

III. KẾT LUẬN

Lợn đen nuôi ở huyện Bảo Yên tỉnh Lào Cai có tỷ lệ nhiễm chung là 17,56%, lợn nuôi ở xã Xuân Thượng có tỷ lệ nhiễm cao và cường độ nhiễm nặng hơn so với các xã còn lại. Tỷ lệ và cường độ nhiễm giun kết hạt ở lợn đen nuôi nông hộ tại huyện Bảo Yên thuộc tỉnh Lào Cai tăng dần theo tuổi lợn, lợn trên 6 tháng tuổi nhiễm 33,71%. Mùa Hè tỷ lệ và cường độ nhiễm giun kết hạt ở lợn đen cao nhất (24,00%), thấp nhất là mùa Đông.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Hồng Châm (2018). Nghiên cứu tình hình nhiễm giun tròn đường tiêu hóa ở lợn nuôi bán chăn thả tại tỉnh Lào Cai và biện pháp phòng trị. Luận văn thạc sĩ Thú y, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, tr. 63-64.

2. Nguyễn Thị Hương Giang (2020). Nghiên cứu nhiễm giun tròn đường tiêu hóa, bệnh giun lươn (Strongyloidosis) trên lợn tại tỉnh Bắc Giang và biện pháp phòng trị. Luận văn Tiến sĩ Thú y, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, tr. 129-130.

3. Nguyễn Thị Kim Lan, Lê Minh, Nguyễn Thị Ngân (2006). Vai trò của ký sinh trùng đường tiêu hoá trong hội chứng tiêu chảy ở lợn sau cai sữa tại Thái Nguyên. Tạp chí khoa học kỹ thuật thú y, tập XII, số 3, tr. 36 – 40.

4. Nguyễn Thị Kim Lan, Nguyễn Thị Lê, Phạm Sỹ Lăng, Nguyễn Văn Quang (2008). Ký sinh trùng học thú y (giáo trình dùng cho bậc cao học). Nxb Nông Nghiệp - Hà Nội.